TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2024/DS-ST
Ngày 05 - 8 - 2024
V/v tranh hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đoàn

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 409/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992 – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến; địa chỉ cư trú: K 4, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phạm Hoàng K sinh năm 1995 là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 13/3/2024) (vắng mặt).

- *Bị đơn*:

1. Anh Huỳnh Quốc A, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Ấp MĐ A, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Ấp MĐ A, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Phạm Hoàng K trình bày: Hộ kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi với anh A, chị N thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm. Theo đó Tân Quang

Minh bán thức ăn tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa và các loại thuốc thủy sản theo số lượng đặt hàng của anh A, chị N. Số tiền thanh toán được thực hiện dứt điểm vào cuối vụ tôm. Trong quá trình giao dịch, anh A, chị N trả tiền không đúng thỏa thuận. Theo bảng đối chiếu công nợ ngày 01/9/2023 thì anh A, chị N còn nợ Tân Quang Minh 376.318.000đ. Nay Tân Quang Minh yêu cầu anh A và chị N trả số tiền 376.318.000đ. Lãi tính từ ngày 01/9/2023 đến 01/8/2024 là: (376.318.000đ x 0,83%) x 07 tháng = 21.864.000đ. Tổng cộng 389.182.000đ.

Đối với anh Huỳnh Quốc A, chị Nguyễn Kim N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của chị T - Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi khởi kiện yêu cầu anh Huỳnh Quốc A, chị Nguyễn Kim N trả tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản là vụ kiện tranh chấp hợp đồng mua bán, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh A, chị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh K, anh A, chị N.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi có bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản cho anh A, chị N là thực tế có xãy ra. Trong quá trình mua bán, anh A, chị N thanh toán tiền không đúng theo thỏa thuận. Theo bảng đối chiếu công nợ ngày 01/9/2023, có chữ ký của anh A thì anh A, chị N còn nợ chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi số tiền 376.318.000đ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu tính lãi suất chậm trả, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 05/8/2024, anh K xin rút yêu cầu khởi kiện. Xét thấy: Việc rút yêu cầu khởi kiện của anh K là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử là phù hợp với khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Đối với việc anh A, chị N không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản bác yêu cầu của chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi và cũng không phản đối số tiền nợ, như vậy sự việc này thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, anh A và chị N phải có nghĩa vụ trả số tiền

376.318.000đ cho chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi là phù hợp.

[4] Xét về án phí dân sự: Anh A và chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 244; khoản 2 Điều 92 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430; Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi.

1. Buộc anh Huỳnh Quốc A và chị Nguyễn Kim N phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi số tiền là 376.318.000 đồng (ba trăm bẩy mươi sáu triệu ba trăm mười tám ngàn đồng).

2. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi về việc buộc anh Huỳnh Quốc A và chị Nguyễn Kim N phải có nghĩa vụ trả tiền lãi suất chậm trả.

4. Về án phí dân sự:

4.1 Chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị T 9.955.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001360 ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

4.2. Anh Huỳnh Quốc A và chị Nguyễn Kim N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 18.815.900 đồng.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trương Minh Thịnh